

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KIÊN HÙNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *KHS-COM-OD36/2022*  
V/v công bố giải trình báo cáo tài chính riêng 6  
tháng năm 2022

*Kiên Giang, ngày 15 tháng 08 năm 2022*

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG**

- Mã chứng khoán: KHS

- Địa chỉ: Lô B4-B5, đường số 1, Khu Công nghiệp Thạnh Lộc, xã Thạnh Lộc,  
Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang

- Điện thoại liên hệ: 02973 838009 Fax:

- E-mail: [info@kihuseavn.com](mailto:info@kihuseavn.com)

- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Nguyễn Ngọc Anh**

Loại thông tin công bố:  Định kỳ  Bất thường  24h  Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

- Giải trình Báo cáo tài chính riêng 6 tháng năm 2022

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 15/08/2022  
tại đường dẫn: [www.kihuseavn.com](http://www.kihuseavn.com)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách  
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**\* Tài liệu đính kèm:**

*Giải trình Báo cáo tài chính riêng 6 tháng năm 2022*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**

**Người UQ CBTT**

  
**Nguyễn Ngọc Anh**

CTY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 09/2022/KH-CBTT

Kiên Giang, ngày 15 tháng 08 năm 2022

V/v: Giải trình về kết quả kinh doanh theo  
BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2022 đã  
được soát xét

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY  
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP. HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hà Nội

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG**
- Mã chứng khoán: **KHS**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô B4 - B5, đường số 1, KCN Thanh Lộc, Xã Thanh Lộc, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang.
- Điện thoại: (0297) 3838009 Fax:
- Người thực hiện công bố thông tin: **NGUYỄN NGỌC ANH**
- Điện thoại (cơ quan): (0297) 3838009 Fax:
- Loại thông tin công bố:  24 giờ  72 giờ  bất thường  yêu cầu  định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:** Giải trình về số liệu kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính riêng quý 2 năm 2022 đã công bố, so với báo cáo tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2022 đã được soát xét.

**I/. Giải trình số liệu: lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng 6 tháng đầu năm đã công bố chênh lệch từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước:**

Bảng so sánh lợi nhuận:

Chỉ tiêu	Mã số	Kỳ báo cáo		Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
		Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022	Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021		
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	333,652,568,056	438,442,862,659	(104,790,294,603)	(23.90)
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	602,119,908	857,571,100	(255,451,192)	(29.79)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	333,050,448,148	437,585,291,559	(104,534,843,411)	(23.89)
4. Giá vốn hàng bán	11	289,842,420,280	376,149,383,493	(86,306,963,213)	(22.94)
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	43,208,027,868	61,435,908,066	(18,227,880,198)	(29.67)



6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1,828,416,552	1,480,771,597	347,644,955	23.48
7. Chi phí tài chính	22	8,505,910,646	9,537,918,433	(1,032,007,787)	(10.82)
+ Trong đó: chi phí lãi vay	23	6,366,065,413	9,224,289,810	(2,858,224,397)	(30.99)
8. Chi phí bán hàng	25	9,383,130,273	9,513,764,017	(130,633,744)	(1.37)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	7,575,858,033	7,623,207,362	(47,349,329)	(0.62)
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>	<b>19,571,545,468</b>	<b>36,241,789,851</b>	<b>(16,670,244,383)</b>	<b>(46.00)</b>
11. Thu nhập khác	31	1,377,954,545	50,360,000	1,327,594,545	2,636.21
12. Chi phí khác	32	2,692,713,410	309,360,808	2,383,352,602	770.41
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>	<b>(1,314,758,865)</b>	<b>(259,000,808)</b>	<b>(1,055,758,057)</b>	<b>(407.63)</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>	<b>18,256,786,603</b>	<b>35,982,789,043</b>	<b>(17,726,002,440)</b>	<b>(49.26)</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	49,536,498	49,536,498	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(49,536,498)	(49,536,498)	-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>	<b>18,256,786,603</b>	<b>35,982,789,043</b>	<b>(17,726,002,440)</b>	<b>(49.26)</b>

Lợi nhuận sau thuế của 6 tháng đầu năm 2022 theo BCTC riêng của Công ty Cổ phần Kiên Hùng giảm 49 % so với cùng kỳ năm 2021, nguyên nhân như sau:

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, nên thị trường xuất khẩu chủ lực của công ty đến các quốc gia như Nhật, Mỹ, EU đều bị giảm số lượng và doanh thu
- Thiếu nguyên liệu để sản xuất: nguồn nguyên liệu kể cả nhập khẩu và khai thác đánh bắt trong nước đang khan hiếm, giá cao.
- Cước phí vận tải Hàng hải Quốc tế tăng cao.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty Cổ phần Kiên Hùng về các nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2022 chênh lệch so với cùng kỳ năm 2021.

Thông tin trên được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <http://www.kihuseavn.com/>.

003397  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
KIÊN HÙNG  
T. KIÊN HÙNG

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



**NGUYỄN NGỌC ANH**

